| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 12 /2019/HSST
Ngày: 22/02/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Lương.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Ngô Văn Minh.**

Ông **Nguyễn Thị Hiền.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Đinh Nho Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Duy Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/HSST ngày 24/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Tiến D** - sinh năm: 1979 tại Hà Nội; ĐKHKTT và chỗ ở: Số 57 ngõ 85, X, tổ 22, phường D, quận C, Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 07/12 ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H; Con bà: Đỗ Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Theo danh bản, chỉ bản số 529 do Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hà Nội lập ngày 05/10/2018 bị cáo chưa có tiền án, Tiền sự; Nhân thân: ngày 25/08/1998 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 10 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Ngày 17/11/2010, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 28/02/2013 bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bị bắt, tạm giam ngày: 29/09/2018; Có mặt tại phiên tòa.

**2. Trần Công T** - sinh năm: 1985 tại Hà Nội; ĐKHKTT và chỗ ở: tổ dân phố số 5, H, phường P, quận N, Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 06/12 ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Công L; Con bà: Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Theo danh bản, chỉ bản số 435 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 15/10/2018 bị cáo chưa có tiền án, Tiền sự; Nhân thân: ngày 28/08/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị bắt, tạm giam ngày: 29/09/2018; Thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 08/10/2018; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/09/2018, tổ công tác đội 7, phòng PC04 Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại trước cửa số nhà 99 phố T, phường D, quận C, Hà Nội phát hiện Nguyễn Chí T1 (sinh năm: 1985, HKTT: tổ dân phố số 6, phường P, quận N, Hà Nội) điều khiển xe máy Dream, biển kiểm soát 33L3 – 9010 chở Trần Công T có biểu hiện nghi vấn nên đã dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã thu giữ trong túi quần bên phải của T 01 gói giấy, bên trong chứa bột màu trắng. T khai là ma túy loại Heroin, T mua của Nguyễn Tiến D tại số nhà 57 ngõ 85 X, tổ 22, phường D, quận C, Hà Nội để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản niêm phong tang vật, đưa T và T1 về trụ sở để làm rõ.

Ngoài ra, cơ quan công an thu giữ của T 01 ví giả da màu vàng, 01 thẻ điều trị Methadone mang tên Trần Công T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu trắng, số sim 0969.577.506, 01 xe máy Honda Dream biển kiểm soát 33L3 – 9010 và số tiền 30.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại số 05 H, phường P, quận N, Hà Nội, cơ quan công an không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản liên quan đến vụ án.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội đã ra Lệnh bắt người bị giữ khẩn cấp đối với Nguyễn Tiến D. Thu giữ của D 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 Chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ điều trị Methadone mang tên Nguyễn Tiến D; 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung màu vàng, số sim 01646.076.886, 0915.684.924; 01 điện thoại di động Iphone màu đen, số sim 0971.741.020 và 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số sim 01233.324.520.

Khám xét nơi ở của Nguyễn Tiến D tại số nhà 57 ngõ 85 X, tổ 22, phường D, quận C, Hà Nội, cơ quan công an không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 7695/KLGĐ-PC09 ngày 04/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroin, khối lượng là 0,108 gam.

Tại cơ quan công an, Trần Công T khai nhận: khoảng 10 giờ ngày 29/09/2018, T cùng Nguyễn Chí T1 đi xe máy Dream biển kiểm soát 33L3 -9010 đến Trung tâm y tế quận Nam Từ Liêm uống thuốc Methadone. Sau đó, T rủ T1 đi cùng đến nhà Nguyễn Tiến D để mua ma túy về sử dụng. T lấy điện thoại Mastel số sim 0969.377.506 gọi vào số điện thoại 0915.684.924 của D hỏi mua 01 gói Heroin giá 200.000 đồng, D đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe máy chở T1 đến nhà D. Khi gần đến nhà D, T bảo T1 đợi ở đầu ngõ 85 X, tổ 22, phường D, quận C, Hà Nội, còn T một mình đi xe máy vào nhà D mua được 01 gói Heroin với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroin, T cất trong túi quần bên phải rồi đưa xe máy cho T1 chở đi tìm chỗ sử dụng, đến trước số nhà 99 T, phường D, quận C, Hà Nội thì bị bắt giữ như đã nêu trên.

Nguyễn Chí T1 khai phù hợp với lời khai của T. Ngoài ra, T và T1còn khai

nhận: ngày 24/09/2018, T1 đi cùng T đến nhà Nguyễn Tiến D tại số nhà 57 ngõ 85 X, tổ 22, phường D, quận C, Hà Nội mua được 01 gói Heroin, cả hai đã cùng nhau sử dụng hết.

Nguyễn Tiến D khai nhận phù hợp với lời khai của T. D khai khai nhận gói Heroin mà cơ quan công an thu giữ của T ngày 29/09/2018 là của D đã bán cho T. Ngoài ra, ngày 24/09/2018, cũng tại nhà D, D đã bán cho T 01 gói Heroin với giá 200.000 đồng. Về nguồn gốc số Heroin đã bán cho T, D khai mua của một người phụ nữ và một người đàn ông không quen biết với giá 300.000 đồng tại khu vực chợ L, quận H, Hà Nội. D dùng hết một nửa, số còn lại đã bán cho T.

Xét nghiệm nước tiểu của T, T1 và D cho kết quả dương tính với ma túy.

Lời khai của Trần Công T phù hợp với lời khai của Nguyễn Tiến D, Nguyễn Chí T1, tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Chí T1: Tài liệu điều tra thể hiện T1 là đối tượng nghiện ma túy, T1 được T rủ cùng đi mua ma túy về sử dụng. Tuy nhiên, cả 02 lần mua ma túy T1 đều đứng ở đầu ngõ, còn T trực tiếp đi xe máy vào nhà D mua Heroin và xe máy là của T. Sau khi mua được Heroin, T không nói cho T1 biết nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với T1 nhưng đã ra thông báo về việc T1 sử dụng ma túy cho địa phương để quản lý.

Đối với đối tượng bán Heroin cho Nguyễn Tiến D do D không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 33L3 – 9010, có số khung 003441, số máy 000003441 thu giữ của Trần Công Th. Tra cứu tại cơ quan cảnh sát giao thông thành phố Hà Nội, đăng ký xe mang tên anh Lê Huy T (sinh năm: 1981, HKTT: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội). Xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Anh Lê Huy T khai: anh mua chiếc xe máy trên và đăng ký xe từ ngày 04/06/2012. Đến tháng 10 năm 2016, anh T bán lại chiếc xe máy trên cho ông Trần Công L (bố bị cáo T). Ông L khai phù hợp với lời khai của anh Lê Huy T, quá trình sử dụng xe, ông L đã làm mất đăng ký xe. Ngày 29/09/2018, ông L cho con trai là Trần Công T mượn chiếc xe máy trên, T sử dụng để đi mua ma túy về sử dụng, ông L không biết. Hiện cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy đã thông báo tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng chưa có kết quả. Ngày 25/12/2018, cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến chiếc xe máy nhãn hiệu Dream để tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với 01 ví giả da màu đen bên trong có 01 Chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ điều trị Methadone mang tên Nguyễn Tiến D; 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone màu đen và 01 điện thoại di động Nokia màu đen là tài sản của D, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho chị Nguyễn Thị Thanh H (là chị gái của D) chị H đã nhận tài sản và không yêu cầu gì khác.

Đối với 01 ví giả da màu vàng, 01 thẻ điều trị Methadone và số tiền 30.000 đồng là tài sản riêng của T không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho T. T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

Chiếc điện thoại di động Samsung màu vàng có sim số 0915.684.924 thu giữ của D, xác định D dùng để liên lạc mua bán ma túy với T.

**Tại bản cáo trạng** số 15/CT-VKSCG ngày 15/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Nguyễn Tiến D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, Trần Công T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa:**

- Các bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Các bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Tiến D, Trần Công T như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Tiến D từ 7 năm 6 tháng tù đến 8năm 6 tháng tù, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Công T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Miễn phạt tiền cho các bị cáo. Số ma túy thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động mà các bị cáo sử dụng để liên lạc trong việc mua bán ma túy.

Căn cứ vào những chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và của các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, do vậy có đủ cơ sở xác định: khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/09/2018, tổ công tác đội 07, Công an thành phố Hà Nội đã phát hiện và bắt quả tang Trần Công T có hành vi tàng trữ trái phép 0,108 gam Heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Tiến D là người bán 0,108 gam Heroin trên cho T. Ngoài ra, ngày 24/09/2018, Nguyễn Tiến D cũng đã bán 01 gói ma túy loại Heroin cho T. Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội Tàng trữ trái chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều phép 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo D đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Hành vi của bị cáo đã tự hủy hoại sức khỏe của con người gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi có tội phạm xảy ra. Bản thân các bị cáo là những người đã trưởng thành, có nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy, đã có tiền án về loại tội ma túy, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xét các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, các tiền án đã được xóa, lượng ma túy các bị cáo mua bán không lớn để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của các bị cáo cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc điện thoại di động mà bị cáo T và D sử dụng liên lạc với nhau trong việc mua bán ma túy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm Sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo D, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Tiến D từ  7 năm 6 tháng tù đến 8 năm 6 tháng tù, Trần Công T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù là phù hợp so với hành vi của các bị cáo.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Căn cứ vào:**

- Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến D.

- Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Công T.

- Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Điều 106, Điều 136, Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố:**

Bị cáo **Nguyễn Tiến D** phạm tội **Mua bán trái phép chất ma túy**.

Bị cáo **Trần Công T** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy**.

**Xử phạt: Nguyễn Tiến D** 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/09/2018.

**Trần Công T** 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/09/2018 đến ngày 08/10/2018.

**Vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Trần Công T và giám định viên Nguyễn Văn H bên trong có chứa: chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,108 gam.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu vàng, màn hình bị rạn nứt, bên trong có sim, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và 01 điện thoại di động kiểu dáng Mastel màu trắng, bên trong có sim, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng. (theo Biên bản giao nhận vật chứng số 76 ngày 24/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Lương**